

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2019/HNGĐ-ST
Ngày 27-9-2019
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi
con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Tâm;

- Bà Tạ Thị Thủy;

-Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện
Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2019 về việc “ly hôn và tranh chấp nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2019/QĐST – HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn Q; trú tại: Thôn A D, xã Tr L, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Chị Phạm Thanh B; trú tại: Thôn A D, xã Tr L, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Vũ Văn Q trình bày: Anh và chị Phạm Thanh B kết hôn với nhau tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 26-02-1997. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ

chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau về tính cách. Do mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ tháng 11 năm 2018, không quan tâm đến nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phạm Thanh B.

Về con chung: Anh và chị B có 02 con chung là Vũ Xuân Quỳnh, sinh ngày 29-11-1997 và Vũ Thị Thùy Như, sinh ngày 04-4-2006. Khi ly hôn, anh đề nghị giao con chung Vũ Thị Thùy Như cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng, con chung Vũ Xuân Quỳnh đã trưởng thành nên anh không yêu cầu giải quyết. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh xin tự giải quyết với chị B.

Về tài sản chung: Anh xin tự giải quyết với chị B, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Phạm Thanh B xác nhận về thời gian, hoàn cảnh và điều kiện kết hôn như anh Q trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, chị nghi ngờ anh Q có quan hệ bất chính với người khác. Do mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ tháng 11 năm 2018, không quan tâm đến nhau. Nay anh Q xin ly hôn, chị không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị xác nhận về con chung như anh Q trình bày là đúng. Khi ly hôn, chị đề nghị giao con chung Vũ Thị Thùy Như cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, con chung Vũ Xuân Quỳnh đã trưởng thành nên chị không yêu cầu giải quyết. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị xin tự giải quyết với anh Q.

Về tài sản chung: Chị xin tự giải quyết với anh Q, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp chứng cứ, tham gia phiên tòa và các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, bị đơn chấp hành chưa nghiêm. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh Vũ Văn Q được ly hôn với chị Phạm Thanh B. Về con chung: Giao con chung Vũ Thị Thùy Như, sinh ngày 04-4-2006 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, con chung Vũ Xuân Quỳnh, sinh ngày 29-11-1997 đã trưởng thành nên không

xét giải quyết. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh Q và chị B tự giải quyết. Tài sản chung tự giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thanh B đang cư trú tại Thôn 4, AD, xã Tr L, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn giữa anh Vũ Văn Q và chị Phạm Thanh B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Anh Vũ Văn Q có đơn xin xét xử vắng mặt; chị Phạm Thanh B hai lần vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Vũ Văn Q và chị Phạm Thanh B.

[2] Về quan hệ vợ chồng: Quan hệ vợ chồng giữa anh Vũ Văn Q và chị Phạm Thanh B phát sinh từ ngày 26-02-1997, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Nay anh Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Q yêu cầu được ly hôn. Qua xác minh tại địa phương thấy vợ chồng có mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ khoảng tháng 11 năm 2018, không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có căn cứ để xử cho anh Vũ Văn Q được ly hôn với chị Phạm Thanh B theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng xác nhận có 02 con chung là Vũ Xuân Quỳnh, sinh ngày 29-11-1997 và Vũ Thị Thùy Như, sinh ngày 04-4-2006. Khi ly hôn, anh Q và chị B thỏa thuận: Giao con chung Vũ Thị Thùy Như cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng, con chung Vũ Xuân Quỳnh đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu giải quyết. Tòa xét việc thỏa thuận của hai bên là phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình được chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận.

[4] Về tài sản chung: Vợ chồng xin tự giải quyết, không xét giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Vũ Văn Q phải chịu án phí sơ thẩm dân sự về ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình,

Căn cứ Điều 147, 228, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho anh Vũ Văn Q được ly hôn chị Phạm Thanh B.

2. Về con chung: Giao con chung Vũ Thị Thùy Như, sinh ngày 04-4-2006 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, con chung Vũ Xuân Quỳnh, sinh ngày 29-11-1997 đã trưởng thành nên không xét giải quyết. Về cấp dưỡng nuôi con anh Q và chị B xin tự giải quyết nên không xét giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Anh Q và chị B tự giải quyết.

4. Án phí: Anh Vũ Văn Q phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Q đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Biên lai thu số 1328 ngày 15-02-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Anh Q đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Trung Lập, Vĩnh Bảo, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Văn Vinh